TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:185/2019/QĐST - VDS	*Mỏ Cày Nam, ngày 04 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ Điều 211, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 254/2019/TLST-VDS ngày 19 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

1/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2/ Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987

Hộ khẩu thường trú tại: ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy tại biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 24 tháng 6 năm 2019 anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P không đoàn tụ, hòa giải đoàn tụ không thành. Anh T và chị P thống nhất thuận tình ly hôn, thỏa thuận:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trọng T1 sinh ngày 07/10/ 2012 chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi, anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000(hai triệu) đồng cấp cho đến khi con tròn 18 tuổi. thời hạn cấp kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P đã nộp 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Trọng T1, sinh ngày 07/10/2012 chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi, anh Nguyễn Thanh T cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000(hai triệu) đồng cấp cho đến khi con tròn 18 tuổi. thời hạn cấp kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hay mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Không có nên tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự anh Nguyễn Thanh T và chị Nguyễn Thị P phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003663 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Mỏ Cày Nam;*
- *Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;*
- *UBND xã Tân Trung, huyện Mỏ CàyNam;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Phong